

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 432 /2020/HSST
Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức

2. Phạm Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 424/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 432 /2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Trương Văn L, tên gọi khác: không. Sinh ngày 02/11/1987. ĐKKHKT: Xóm G, xã K, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Văn T, đã chết; Bố dượng Trương Văn Tr (đã chết) (bị cáo khai sinh theo tên của bố dượng); Con bà Nguyễn Thị H; Vợ Hoàng Thị Mai A, đã ly hôn; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 8/8/2013 của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên xử phạt 750.000 đồng về hành vi: “Đánh nhau”. Đã chấp hành xong ngày 9/8/2013.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:*

1. Anh Viên Đình N, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm M, xã L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm H, xã L, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 24/6/2020 tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực Nhà thi đấu tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ 02 phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Đối tượng tự khai tên là Trương Văn L, qua kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng (L khai là ma túy tổng hợp). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với L.

Tiến hành cân số tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng thu giữ của Trương Văn L ngày 24/6/2020: Cân toàn bộ số tinh thể màu trắng có khối lượng 0,187 gam, gửi giám định ký hiệu L1. Cân toàn bộ số viên nén màu hồng có khối lượng 0,106 gam, gửi giám định ký hiệu L2.

Tại bản kết luận giám định số 4143/C09-TT2 ngày 03/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu “L1” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu “L2” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 958/KL – KTHS ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ ban đầu trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 là: 0,187 gam. Khối lượng số viên nén màu hồng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong ký hiệu A1 là: 0,106 gam.

Tại Cơ quan điều tra Trương Văn L khai nhận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 24/6/2020, L đi xe buýt từ nhà xuống khu vực Nhà thi đấu tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ 02 phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi L gặp và mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng, với giá 290.000 đồng. Mua xong L cầm số ma túy cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc đi về được 01 đoạn thì bị tổ công tác Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu 4143/C09-TT2. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 440/CT-VKSNDTPTN, ngày 06/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trương Văn L khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 4143/C09-TT2. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 24/6/2020 tại tổ 02 phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, Trương Văn L đang có hành vi tàng trữ 0,293 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có 01 nhân thân, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu 4143/C09-TT2 bên trong chứa ma túy mẫu hoàn sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ theo Trương Văn L khai mua của 01 người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực Nhà thi đấu, thuộc tổ 02 phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Trương Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 4143/C09-TT2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 04 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Bàng Văn T1, Đoàn Thị Lệ H1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 467 ngày 04/9/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

